

Số: M2/BC-UBND

Nhơn Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH, QPAN 9 tháng đầu năm, chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2020

A. HOẠT ĐỘNG CỦA LÃNH ĐẠO UBND THỊ TRẤN:

Trong 9 tháng đầu năm, Lãnh đạo UBND thị trấn đã tăng cường chỉ đạo các ngành chức năng, các thôn trưởng tổ chức triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện và các ngành.

Chỉ đạo lực lượng Công an, Thị đội, các tổ công tác phụ trách các làng; phối hợp trực bảo vệ trong dịp lễ và thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XIII tiến tới Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025; triển khai các biện pháp quản lý đối tượng, nắm tình hình di biến động trong nhân dân, giữ vững tình hình ANCT-TTATXH, phòng chống các loại tội phạm trên địa bàn. Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 13/6/2005 và các hoạt động kỉ niệm 15 năm ngày hội “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Chỉ đạo Tổ tự quản ATGT tăng cường kiểm tra, kiểm soát địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật giao thông đường bộ, giải phóng hành lang an toàn giao thông, các trường hợp lấn chiếm lòng lề đường để họp chợ.

Chỉ đạo BCHQS thị trấn làm tốt công tác phát lệnh, giao quân lên đường nhập ngũ năm 2020; tổ chức đăng ký công dân độ tuổi 17 theo quy định; xây dựng kế hoạch, tổ chức ra quân huấn luyện dân quân năm 2020; kiện toàn Hội đồng NVQS thị trấn chuẩn bị cho công tác xét duyệt thực lực, tuyển quân năm 2021.

Chỉ đạo chăm lo, động viên nhân dân đón Tết Nguyên đán lành mạnh, tiết kiệm, an toàn. Thành lập các đoàn đi thăm chúc Tết và tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo, các cơ sở tôn giáo, các cơ quan đơn vị trên địa bàn.

Chỉ đạo cán bộ, công chức chuyên môn trực tiếp kiểm tra tình hình thiếu nước tại các cánh đồng, chỉ đạo HTCT các thôn, làng vận động nhân dân gieo trồng, chăm sóc cây lúa và các loại cây trồng khác; chủ động điều tiết nước tưới, làm tốt công tác phòng chống hạn, ổn định diện tích và nâng cao năng suất, sản lượng các loại cây trồng. Làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm.

Chỉ đạo công tác thu ngân sách; công tác thu nợ, thu tại chợ thị trấn. Phối

hợp với Ban quản lý ĐTXDCB huyện tổ chức đối thoại giải phóng mặt bằng xây dựng các tuyến đường nội thị; họp thông báo chủ trương, lấy ý kiến nhân dân xây dựng các tuyến đường nội thị giai đoạn 2021-2025; triển khai làm đường giao thông nông thôn theo chương trình 135. Kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các trường hợp xây dựng nhà ở trái phép và các công trình khác trên đất nông nghiệp.

Chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn tổ chức tổng kết năm học 2019-2020; bàn giao cơ sở vật chất trường lớp cho hệ thống chính trị thôn, làng bảo quản trong thời gian nghỉ hè; phối hợp với Đoàn Thanh niên thị tổ chức sinh hoạt hè cho học sinh, nhằm tạo ra các sân chơi lành mạnh, bổ ích, tuyên truyền phòng chống đuối nước đến các em học sinh, hạn chế các tai nạn thương tâm xảy ra trong thời gian nghỉ hè; các trường làm tốt công tác tuyển sinh đầu các cấp học đảm bảo chỉ tiêu giảng dạy. Chỉ đạo các trường phối hợp với hệ thống chính trị xây dựng điểm trường xanh - sạch - đẹp tại các điểm trường trên địa bàn để chuẩn bị cho các em khai giảng năm học mới. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết khai giảng năm học mới 2020-2021.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch ở người, đặc biệt chỉ đạo làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và dịch bạch hầu, dịch sốt xuất huyết trên địa bàn. Làm tốt công tác tiêm chủng cho trẻ em, công tác chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai.

Tuyên truyền, vận động nhân dân dọn dẹp vệ sinh đường làng, treo cờ Tổ quốc chào mừng Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XIII; Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025 và các dịp lễ lớn.

Chỉ đạo điều tra, rà soát, xét duyệt, chi trả hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng trợ cấp do ảnh hưởng dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ theo quy định. Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tập trung các nguồn lực triển khai công tác giảm nghèo năm 2020 công bằng, đúng đối tượng; thực hiện tốt các chính sách chi trả chế độ cho các đối tượng người có công, đối tượng BTXH, đối tượng hộ nghèo trên địa bàn.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của CBCC trong công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa; giải quyết dứt điểm đơn thư, kiến nghị của công dân; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng 9001:2015 trong giải quyết và lưu trữ hồ sơ; xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức thực hiện bộ chỉ số cải cách hành chính năm 2020.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QPAN 9 THÁNG ĐẦU NĂM:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Sản xuất nông nghiệp:

1.1. Về trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng ước thực hiện đến 9/2020 đạt 1.047,2ha/1.076,9 ha, đạt 97,2% KH huyện, 94,6% KH thị trấn, trong đó: Cây lương thực: 500 ha/485 ha, đạt 103% KH; cây có củ: 45 ha/35 ha, đạt 128,6%

KH; cây thực phẩm: 158,80 ha/203,80 ha, đạt 77,9%; cây công nghiệp ngắn ngày: Chủ yếu là cây lạc 35 ha/35 ha, đạt 100% KH; cây hàng năm khác: 18 ha/18ha, đạt 100% KH; cây công nghiệp dài ngày: 179,2 ha/181,20 ha, đạt 98,9% KH; cây ăn quả 105,9 ha/105,6 ha, đạt 100,38% KH (có bảng chi tiết kèm theo).

Tình hình sâu bệnh trên cây trồng: Đầu vụ mùa có xảy ra dịch sâu keo mùa thu cục bộ trên cây bắp, tuy nhiên diện tích không đáng kể và đã được kiểm soát; nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm các loại cây trồng phát triển ổn định, chưa có dấu hiệu của dịch bệnh lớn, nguy hiểm xảy ra gây thiệt hại cho nhân dân.

1.2. Về chăn nuôi:

Tổng đàn gia súc 8.466 con/7.844 con, đạt 107,9% KH huyện, đạt 101,2 KH thị trấn, trong đó: Đàn bò 3.750 con, đạt 96,9% KH; đàn heo 2.990 đạt 97,6% KH; đàn dê 1.726 con, đạt 189,3% KH. Tổng đàn gia cầm: 6.800 con, đạt 100,9% KH.

Nhìn chung, trong 09 tháng đầu năm tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đang được kiểm soát, chưa xảy ra dịch, đàn vật nuôi phát triển ổn định. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện tiến hành phun 02 đợt, với 42 lít thuốc tiêu độc khử trùng tại 12 thôn, làng và khu vực chợ thị trấn; tiêm 1950 liều vắc xin tụ huyết trùng trên trâu bò, 1300 liều vắc xin Kép lợn.

2. Thu – chi ngân sách:

*** Thu – Chi ngân sách thị trấn:**

- Tổng thu ngân sách ước đến 30/9/2020 là: 5.244.359.443đ, đạt 88,21% KH huyện, đạt 81,68% KH thị trấn, trong đó: Thu từ ngân sách cấp trên: 3.420.000.000đ, đạt 78,66% KH; thu trên địa bàn: 1.367.191.083đ, đạt 88,38% KH huyện, đạt 86,10% KH thị trấn; thu bổ sung mục tiêu: 457.168.360đ, đạt 94,32% KH.

- Tổng chi ngân sách ước đến 30/9/2020 là: 4.600.599.122đ, đạt 72,22% KH.

*** Thi – Chi ngân sách BQL chợ:**

- Tổng thu từ BQL chợ ước đến ngày 30/9/2020: 155.673.000đ, trong đó: Thu theo NQ giao năm 2020: 97.974.000đ, đạt 28,63% KH (gồm: thu phí và lệ phí: 47.950.000đ, đạt 41,34% KH; thu tiền thuê mặt bằng năm 2020: 50.024.000đ, đạt 22,12% KH); thu nợ tồn đọng các năm: 57.699.000đ, đạt 5,49% KH.

- Tình hình chi tại chợ thị trấn: Tổng chi 97.751.170đ, đạt 34,53% KH.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3. Công tác quản lý đất đai – xây dựng:

Về cấp GCNQSD đất: Thẩm định 16 hồ sơ đăng ký cấp GCNQSDĐ,

;13 hồ sơ cấp đổi GCNQSD đất; chuyển mục đích sử dụng đất 06 hồ sơ; gia hạn QSDĐ đất: 26 hồ sơ.

Phối hợp với Trung tâm kỹ thuật Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai nghiệm thu kiểm kê đất đai định kỳ trên địa bàn thị trấn. Phối hợp các ban, ngành của huyện, hệ thống chính trị thị trấn tổ chức họp dân tuyên truyền, vận động giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình: Vía hè đường Lý Thái Tổ; Đường Nguyễn Tất Thành, Đường Huỳnh Thúc Kháng, Đường Anh Hùng Núp, Đường giao thông nông thôn từ nguồn vốn 135, cụ thể:

+ Đường Nguyễn Tất Thành: Tổng số hộ ảnh hưởng 18 hộ, đến nay các hộ dân đã đồng thuận và bàn giao mặt bằng thi công.

+ Đường Huỳnh Thúc Kháng: Tổng số hộ ảnh hưởng 69 hộ, đến nay còn 02 hộ chưa đồng ý phương án hỗ trợ.

+ Đường anh Hùng Núp: Tổng số hộ bị ảnh hưởng 96 hộ, đến nay còn 06 hộ chưa đồng ý phương án hỗ trợ.

Từ nguồn vốn 135 năm 2020 đã đầu tư 02 tuyến đường Plei Lao và Plei Kly Phun với tổng chiều dài 738,44. Đến nay đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

Phối hợp với BQL các dự án ĐTXDCB huyện, hệ thống chính trị các thôn tổ chức họp dân thông báo chủ trương và lấy ý kiến nhân dân xây dựng các tuyến đường nội thị giai đoạn 2021-2025.

Phối hợp với BQL CTĐT&VSMT huyện kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các trường hợp xây dựng nhà ở và các công trình khác trên đất nông nghiệp và không có giấy phép xây dựng.

II. LĨNH VỰC VĂN HOÁ – XÃ HỘI:

1. Giáo dục: Toàn ngành đã tập trung hoàn thành nhiệm vụ năm học 2019-2020 đúng quy định và kế hoạch đề ra với tỷ lệ duy trì sĩ số trong năm học đạt 98,5%; chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên, thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh năm học 2019-2020, đạt 01 giải nhất, 1 giải nhì, 4 giải khuyến khích; công tác thi tốt nghiệp THPT, xét tốt nghiệp THCS đã được triển khai đầy đủ, chu đáo, đúng quy chế. Chỉ đạo các trường phối hợp với hệ thống chính trị thôn, làng bảo vệ tốt cơ sở vật chất trường lớp trong thời gian nghỉ hè; tổ chức tốt các hoạt động hè cho thanh thiếu niên, tuyên truyền phòng chống tai nạn đuối nước và các tai nạn thương tâm xảy ra. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh đầu các cấp học năm học 2020-2021 đảm bảo chỉ tiêu giảng dạy, chuẩn bị các điều kiện cần thiết đảm bảo khai giảng năm học mới; trong năm học 2020-2021 có tổng số 83 lớp, với 3.049 học sinh (trong đó: THCS 22 lớp, 1.045 học sinh; Tiểu học: 49 lớp, 1.634 học sinh; Mẫu giáo: 12 lớp, 370 học sinh); tuyển sinh đầu cấp 26 lớp, 814 học sinh (trong đó: tiểu học 10 lớp, 303 học sinh, THCS 6 lớp, 169 học sinh, Mẫu giáo 05 lớp, 228 học sinh).

Phối hợp với Đoàn Thanh niên thị trấn và hệ thống chính trị thôn xây

dựng điểm trường xanh - sạch - đẹp tại điểm trường Mẫu giáo Hòa Mi thôn Plei Djriêk và Plei Lao với tổng kinh phí 18.000.000đ và 60 ngày công lao động.

2. Y tế:

- *Về công tác phòng chống dịch bệnh:* UBND thị trấn phối hợp với các ngành của huyện, hệ thống chính trị thị trấn và các thôn làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của UBND tỉnh và của huyện về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, theo dõi, rà soát, nắm chắc số lượng công dân về trên địa bàn từ các địa phương khác, đặc biệt là công dân về từ các vùng có dịch và cử cán bộ y tế trực tiếp hướng dẫn công dân thực hiện khai báo y tế và tự cách ly, theo dõi tại nhà, từ đầu năm đến ngày 04/9/2020 trên địa bàn thị trấn có 702 công dân về từ các địa phương khác, trong đó: cách ly tại Trung tâm y tế huyện là 04 công dân, cách ly tại nhà 698, số công dân hết cách ly 672, công dân đang cách ly tại nhà 30 công dân. Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng huyện tiến hành phun thuốc khử khuẩn phòng dịch bệnh Covid-19 được 07 đợt tại: UBND thị trấn, các trường học, các cơ sở tôn giáo, tại chợ thị trấn và tại các cơ quan, đơn vị đứng chân trên địa bàn với 86,7 kg thuốc. UBND thị trấn đã kịp thời xuất ngân sách dự phòng 68.990.000đ để hỗ trợ công phun, mua sắm khẩu trang y tế, nước rửa tay sát khuẩn; máy đo nhiệt độ; chi hỗ trợ tiền xăng xe cho BCD và 02 Tổ tuần tra, kiểm soát, hệ thống chính trị thôn, làng.

- *Công tác tiêm chủng mở rộng:* Trong 9 tháng đầu năm có 1.487 trẻ được tiêm chủng, trong đó: Phòng bệnh Lao: 185 trẻ; uốn ván (DPT): 199 trẻ; sởi 136 trẻ; Sởi rubela: 116 trẻ; vắc sin năm trong một: 199 trẻ; bại liệt uống: 168 trẻ; bại liệt tiêm: 139; viêm não nhật bản 152 trẻ; uốn ván: 87; trẻ được tiêm VitaminK sau sinh 106 trẻ.

- Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, chăm sóc. Tổng số phụ nữ mang thai 105 người; phụ nữ sinh đẻ 111 người; phụ nữ đặt vòng tránh thai: 51; tiêm thuốc tránh thai 307; uống thuốc tránh thai: 2016; sử dụng bao cao su 209.

- Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn thị trấn có 04 trường hợp sốt xuất huyết, trong đó: Hòa Bình 02, Hòa Tín 01, Plei Hrai Dong 01 trường hợp. Trạm y tế thị trấn đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện tiến hành phun thuốc diệt muỗi tại một số hộ thuộc thôn Hòa Bình và thôn Hòa Tín.

3. Công tác Văn hoá – Thông tin, TDTT:

Tổ chức ngày hội đại đoàn kết và tặng giấy khen cho 494 hộ đạt gia đình văn hóa tiêu biểu 3 năm liền; củng cố lại hương ước 03 thôn, gồm: Thôn Hòa Phú, Hòa Hiệp, Plei Hrai Dong.

Cắt dán 750 m băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại UBND thị trấn và các thôn, làng về các ngày lễ lớn; đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn treo Quốc kỳ, dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm và khuôn viên các cơ quan, những nơi

công cộng xanh - sạch – đẹp để đón Tết. Tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn không sử dụng, mua bán, vận chuyển, tàng trữ các loại pháo trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý, tuyên truyền Luật NVQS; tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp và phòng, chống dịch bệnh.

Lập kế hoạch kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong, sau Tết Nguyên đán, tiến hành kiểm tra, nhắc nhở 06 điểm kinh doanh nấu rượu, bún, bánh; kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh Internet trên địa bàn thị trấn. Xây dựng Kế hoạch dẫn Đoàn vận động viên tham gia Hội thi Văn hóa công chiêng năm 2020, kết quả đạt giải nhất toàn đoàn; phối hợp với Đoàn Thanh niên thị trấn dẫn các vận động viên tham gia giải Bóng đá mi ni thanh thiếu niên lần thứ III, kết quả đạt giải nhất; thành lập Đoàn và tiến hành kiểm kê công chiêng trên địa bàn thị trấn.

Phối hợp với Hội Phụ nữ thị trấn triển khai công tác phòng, chống bạo lực gia đình năm 2020. Phối hợp với hệ thống chính trị thị trấn và các thôn làng tuyên truyền đến tận người dân thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

4. Công tác TBXH - XĐGN:

Tiếp nhận gia hạn 6.402 thẻ BH y tế cho các đối tượng; 28 hồ sơ hưởng trợ cấp cho NCT; 10 hồ sơ mai táng phí cho NCT; 05 hồ sơ hưởng bảo trợ xã hội cho người khuyết tật; in và cấp mới 54 thẻ BHYT cho người đồng bào DTTS; 25 thẻ BHYT cho người kinh sinh sống ở làng đặc biệt khó khăn. Lập danh sách 11 người thuộc đối tượng người có công điều dưỡng tại nhà năm 2020 theo quy định; cấp 5.085kg gạo cứu đói của Chính phủ nhân dịp Tết Nguyên đán cho hộ nghèo; 3.210 kg gạo cứu đói giáp hạt cho hộ nghèo trên địa bàn.

Công tác thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020:

- Được sự quan tâm của UBND tỉnh, UBND huyện Chư Pưh và các tổ chức cá nhân đã tổ chức thăm, tặng quà cho các làng ĐBDTTS, các gia đình chính sách, các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2020, với kinh phí 129.500.000đ.

- Đảng ủy – HĐND – UBND – UBMTTQ thị trấn tổ chức thăm tặng quà các cơ quan, đơn vị về giúp thị trấn, các gia đình chính sách, cán bộ, công chức, cán bộ đã nghỉ hưu, cán bộ thôn, làng nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2020 với tổng số tiền 30.200.000đ.

Rà soát các hộ có khả năng thoát nghèo, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2020; tập trung tối đa các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư cho các hộ để thoát nghèo, cụ thể: rà soát và cấp 13 con bò giống cho hộ nghèo từ nguồn vốn chương trình 135 với tổng kinh phí 220.000.000đ; 13 hộ được cấp bò từ nguồn vốn của Ban dân tộc tỉnh; huy động sự đóng góp của các Doanh nghiệp và các đơn vị trên địa bàn và Hội Chữ thập đỏ huyện đã xây dựng được 03 ngôi nhà tình thương; tặng 100 suất quà cho hộ nghèo trên địa bàn từ nguồn tài trợ của nhóm tình nguyện viên; phối hợp với Hội từ thiện TPHCM phát 200 suất quà cho hộ nghèo, với trị giá 350.000đ/suất. Tạo điều kiện cho các hộ nghèo đều được vay

vốn từ Ngân hàng CSXH huyện, tổng dư nợ cho vay của Ngân hàng CSXH huyện đến ngày 12/8/2020: 39.796.898.000 đồng, với 1.062 hộ vay. UBND huyện tặng 11 suất quà cho người có công với cách mạng; UBND thị trấn tặng 44 suất quà cho các đối tượng NCC với tổng số tiền 8.800.000đ nhân kỉ niệm ngày TBLS năm 2020.

Rà soát, lập danh sách, thành lập Hội đồng xét duyệt, phối hợp với Bưu điện huyện Chư Puh chi trả hỗ trợ do ảnh hưởng dịch Covi-19 cho các đối tượng theo Nghị quyết 42/NQ-CP với tổng số tiền 2.083.043.500đ.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH:

1. Tình hình an ninh chính trị - TTATXH:

*** Tình hình ANCT:**

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND huyện, Đảng ủy, UBND thị trấn đã phân công trực lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng Công an, Thị đội lập kế hoạch trực bảo vệ cơ quan, trực an ninh vào các ngày lễ, tết và phối hợp với các Tổ công tác phụ trách làng tăng cường công tác nắm mọi tình hình di biến động trong nhân dân để kịp thời xử lý, không để bị động, bất ngờ, trong thời gian qua tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững ổn định. Phối hợp với Công an huyện rà soát đối tượng cầm đầu có liên quan tới hoạt động Tin lành Đê ga; lập danh sách đối tượng cốt cán, số đối tượng có biểu hiện chống đối, hiện tại số tù tha về 16 đối tượng; 02 đối tượng đang quản lý, giáo dục tại cộng đồng, qua phân loại 09 tháng đầu năm có: Loại A= 02, Loại B=0, Loại C=0.

Tham mưu cho Đảng ủy xây dựng Nghị quyết về lãnh đạo công tác phòng chống người dân tộc thiểu số vượt biên; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự ATGT và ANCT trên địa bàn.

Từ đầu năm đến nay đã tiến hành đăng ký tạm trú cho 10 trường hợp việt kiều Mỹ, Trung Quốc về thăm thân nhân tại các thôn: Hòa Bình, Plei Kia, Plei Hrai Dong, Plei Djriêk, Plei Lao. Qua công tác nắm tình hình chưa có dấu hiệu gây mất ANCT.

*** Trật tự an toàn xã hội:**

Phát động phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn nhân dịp Tết nguyên đán Canh Tý 2020. Trong 9 tháng đầu năm xảy ra 10 vụ, trong đó: giết người 01 vụ làm 01 người chết và 02 người bị thương; trộm cắp tài sản 07 vụ, tài sản thiệt hại: 01 xe honda, 8 điện thoại di động, 02 laptop, 01 ti vi, 01 máy giặt, 01 mô tơ điện, 01 máy phun thuốc sâu, 01 chân đế sắt và 57 triệu đồng tiền mặt; cố ý gây thương tích 02 vụ.

Tệ nạn xã hội xảy ra 01 vụ đuối nước làm 01 người chết. Lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính 03 vụ gây rối trật tự công cộng, ra quyết định xử phạt hành chính 04 trường hợp với số tiền 4.250.000 đồng.

*** Công tác thi hành án hình sự:**

Tính đến tháng 9/2020, trên địa bàn thị trấn có 16 đối tượng hình sự tù tha về ; 03 đối tượng hoãn thi hành án; gọi hỏi, răn đe 161 lượt đối tượng. Phối hợp với Công an huyện xử lý đối tượng Y Chơ, sinh năm 2002, thường trú tại thôn Plei Thông A, đối tượng có hành vi cướp giật tài sản tại thôn Plei Kia; đối tượng Y Thanh, sinh năm 2003, thường trú tại thôn Plei Thông A, có hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần đưa đi cơ sở giáo dưỡng theo quy định.

*** Trật tự ATGT:**

Trong 9 tháng đầu năm, tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra 01 vụ làm 01 người chết do tự ngã; va chạm xảy ra 10 vụ làm bị thương 12 người, hư hỏng 01 xe ô tô, 15 xe honda (so với cùng kỳ 2019 tai nạn nghiêm trọng tăng 01 vụ, va chạm tăng 05 vụ, tăng 06 người bị thương).

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự ATGT trên địa bàn được 92 lượt, phát hiện 65 trường hợp vi phạm Luật giao thông đường bộ, lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt với số tiền 41.950.000đ; nhắc nhở 08 trường hợp vi phạm dừng xe lấn chiếm lòng lề đường tại chợ Phú Nhơn, cho 04 hộ gia đình cam kết không vi phạm lấn chiếm lòng lề đường.

Phối hợp với Ban quản lý Công trình Đô thị & VSMT huyện giải tỏa, cắt cây che khuất tầm nhìn trên dọc tuyến quốc lộ 14 trên địa bàn thị trấn; sắp xếp, bố trí các hộ buôn bán tại cổng chợ đúng quy định, không để các hộ dân lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường để buôn bán, kết quả: lập biên bản và thu giữ 12 bảng hiệu, panô, áp phích, biển quảng cáo vi phạm; nhắc nhở 17 hộ tự thảo giữ áp phích, bảng quảng cáo và không tái phạm; nhắc nhở và tiến hành lắp 120 biển phản quang cho xe công nông. Bàn giao 21 xe honda vi phạm an toàn giao thông về Đội ATGT huyện để thanh lý theo quy định.

Phối hợp với các đội chức năng công an huyện, các ngành đoàn thể thị trấn tổ chức tuyên truyền công tác phòng chống trộm cắp, phòng chống trộm cắp, an toàn giao thông và các phương thức hoạt động của các loại tội phạm tại thôn Plei Tông Will, Plei Hrai Dong, Plei Thông A, Plei Djriêk, có khoảng 850 người tham dự.

*** Công tác quản lý hành chính:**

Tiếp nhận và giải quyết 421 thủ tục hành chính gồm đăng ký sinh, tách khẩu, nhập khẩu, đổi sổ cho công dân; đăng ký tạm trú 13 hộ gồm 57 nhân khẩu; đăng ký tạm vắng 11 trường hợp; đăng ký lưu trú 231 trường hợp. Tiến hành thu thập dữ liệu dân cư quốc gia với 12.971 phiếu, thu thập 140 phiếu DC01 và 270 phiếu DC02. Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác phòng chống người DTTS vượt biên ra nước ngoài và tổng kết công tác phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2019, phương hướng năm 2020 ; Hội nghị Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Xử lý 08 công dân không chấp hành lệnh gọi khám tuyển nghĩa vụ quân sự, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với số tiền 7.500.000đ. Phối hợp với các ngành đoàn thể thị trấn, hệ thống chính trị thôn làng tuyên truyền, nhắc nhở, rà soát, nắm chắc số lượng công dân về trên địa bàn; chỉ đạo các Tổ tuần tra, kiểm

soát, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh, buôn bán, các điểm làm đẹp, các nhà hàng, quán ăn, quán cà phê thực hiện nghiêm việc đóng cửa theo chỉ thị 16 của Thủ tướng chính phủ; nhắc nhở người dân thực hiện đeo khẩu trang góp phần phòng, chống dịch Covid-19; lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 04 trường hợp không chấp hành đeo khẩu trang khi ra đường với số tiền 800.000 đồng.

2. Công tác Quốc phòng – QSDP:

Duy trì chế độ trực thường xuyên, trực SSCĐ tại trụ sở UBND thị trấn trong các ngày Lễ, Tết, thường xuyên phối hợp với lực lượng công an tuần tra kiểm soát địa bàn.

Tổ chức đón, gặp mặt và tặng quà 19 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự xuất ngũ về địa phương với tổng số tiền 7.600.000 đồng. Làm tốt công tác phát lệnh và giao quân năm 2020 với 19 công dân, đạt 100% chỉ tiêu giao, cấp 250 kg gạo cho 05 gia đình có thanh niên nhập ngũ năm 2020 có hoàn cảnh khó khăn; xử lý nghiêm trường hợp thanh niên, chống khám. Tổ chức đăng ký độ tuổi 17 cho 121 công dân; độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ 18-27 tuổi năm 2020 có 675 công dân. Chỉ đạo làm tốt công tác xét duyệt thực lực chính trị, gọi khám sơ tuyển đúng quy trình và kế hoạch đề ra.

Tham gia tập huấn dân quân tại Ban chỉ huy quân sự huyện : BCHQS 3/3đ/c, đạt 100% KH; cán bộ DQCD, thôn đội trưởng với quân số 10/12đ/c, đạt 83,3%.

Xây dựng các kế hoạch và tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất và dân quân cơ động từ năm thứ 2 đến năm thứ tư và huấn luyện dân quân tại chỗ kết quả huấn luyện đơn vị đạt loại khá. Tiếp nhận, giải quyết chế độ 05 hồ sơ hưởng chế độ theo Quyết định 62 của Thủ tướng chính phủ. Tham mưu rà soát các đối tượng tham gia bồi dưỡng ANQP đối tượng 3, đối tượng 4 năm 2020; phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự huyện thăm và hỗ trợ 100 kg gạo cho 10 dân quân có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức xét duyệt chính trị cho 132 dân quân, kết quả: loại 1: 110đ/c, đạt 83,3%; loại 2: 22 đ/c, đạt 16,6% so với tổng số. Tổ chức đăng ký công dân trong độ tuổi DQTV: 2.417 người, trong đó: nam 1322, nữ 1095.

3. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các tôn giáo, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của bà con giáo dân, hướng dẫn các điểm nhóm sinh hoạt đúng theo quy định. Thăm và tặng quà các nhà thờ, điểm nhóm tôn giáo nhân dịp Lễ Noel; Tết Nguyên đán, Lễ Vu Lan..

Phối hợp với Phòng Dân tộc huyện thăm và tặng quà 7 thôn, làng đồng bào khó khăn trên địa bàn thị trấn vui Xuân, đón Tết trị giá 1.500.000/thôn; lập danh sách hộ nghèo đề nghị hỗ trợ con giống và phân bón theo quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Gia Lai với 13 con bò và phân bón, tổng giá trị 20.000.000đ/hộ.

Rà soát, lập danh sách 03 người ĐBDTTS có uy tín năm 2020; cử cán bộ

thôn, làng tham gia tập huấn về nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại tỉnh Gia Lai. Tổ chức thăm và tặng quà tại chùa Linh Nhơn, chùa Linh Thửu nhân ngày Lễ Vu lan năm 2020.

4. Công tác Tư Pháp:

Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch: Đăng ký kết hôn: 53 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân: 112 trường hợp; đăng ký khai sinh: 258 trường hợp; đăng ký lại việc sinh: 08 trường hợp; đăng ký khai tử: 412 trường hợp.

Công tác chứng thực: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất 99 trường hợp; tặng cho: 56 trường hợp; thừa kế 06 trường hợp; hợp đồng thỏa thuận hộ gia đình 08 trường hợp ; chứng thực bản sao từ bản chính 2.457 trường hợp.

5. Công tác cải cách hành chính:

Chỉ đạo CBCC nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tại cơ quan ; kiểm điểm trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đề hồ sơ trễ hạn, gây khó khăn đối với người dân trong giải quyết TTHC. Trong 9 tháng đầu năm 2020, UBND thị trấn đã tiếp nhận 667 hồ sơ điện tử, trong đó: lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch 632 hồ sơ; lĩnh vực Thương binh - Xã hội 31 hồ sơ; lĩnh vực đơn thư 04 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết 667 hồ sơ, trong đó: đúng hạn 665 hồ sơ, đạt 99,7%, giải quyết trễ hạn 02 hồ sơ (01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Tư pháp, 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực công an); số hồ sơ nhận trực tiếp từ tổ chức, cá nhân 666 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận từ bưu điện 0 hồ sơ; hồ sơ chuyển trả cho công dân qua đường bưu điện 0 hồ sơ; chuyển liên thông đến Bảo hiểm xã hội huyện để cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: 128 hồ sơ; 219 hồ sơ cấp thẻ BHYT tế cho người đồng bào dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Tiếp dân: UBND thị trấn đã thực hiện tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, nhưng không có công dân nào đến phản ánh, kiến nghị.

Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: UBND thị trấn đã tiếp nhận 04 đơn kiến nghị: 04 đơn kiến nghị, trong đó : tranh chấp đất đai 03 đơn, 01 đơn về chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường. UBND thị trấn đã tiến hành tổ chức hòa giải, kết quả hòa giải thành 01 đơn, không thành 02 đơn, UBND thị trấn đã hướng dẫn công dân chuyển hồ sơ ra tòa để giải quyết theo quy định ; 01 đơn đang tiến hành xác minh giải quyết (đơn kiến nghị của bà Trần Thị Chiến, thôn Hòa Tín).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Thuận lợi:

Nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn; tình hình ANCT-TTATXH được giữ vững, UBND thị trấn đã tập trung chỉ đạo và vận động nhân dân tập trung gieo trồng và chăm sóc các loại cây trồng, làm tốt công tác phòng chống hạn và dịch bệnh hại trên cây trồng, công tác đảm

bảo nước sinh hoạt cho người dân và chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, dịch bệnh ở người. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; tiêu thủ công nghiệp và thương mại có bước tăng trưởng khá. Phối hợp với cơ quan chức năng của huyện làm tốt công tác đối thoại đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng các tuyến đường nội thị. An sinh xã hội tiếp tục được đảm bảo, các vấn đề giáo dục, y tế, làm tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn thị trấn; chính sách xã hội được cấp ủy và chính quyền quan tâm đúng mức, đời sống của người dân đặc biệt là những người nghèo, người già neo đơn, người tàn tật được quan tâm; công tác đảm bảo ATGT, phòng chống cháy nổ được tăng cường. Nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là các làng DBDTTS đón Tết Nguyên đán với tinh thần an toàn, tiết kiệm. Tập trung giải quyết kịp thời các TTHC cho nhân dân tại bộ phận “một cửa”; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, phân công CBCC thực hiện bộ chỉ số cải cách hành chính tại cơ quan.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình KTXH trên địa bàn vẫn còn những khó khăn, tồn tại: thời tiết nắng nóng kéo dài, dẫn tới thiếu nước tưới ở một số diện tích lúa đông xuân. Do ảnh hưởng dịch Covid-19 giá cả các mặt hàng nông sản đặc biệt là cây Hồ tiêu, Cà phê và một số cây ăn trái giảm ở mức thấp; công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng mặc dù Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đã chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên người dân đăng ký chuyển đổi còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương; công tác thu nợ tiền đường giao thông nông thôn và tiền cho thuê mặt bằng tại chợ thị trấn đạt thấp. Công tác DB GPMB, đầu tư XD CB triển khai còn chậm tiến độ so với quy định, do một số hộ chưa đồng ý với phương án đền bù GPMB của huyện. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội, trộm cắp, gây rối trật tự, tai nạn giao thông còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; công tác cải cách hành chính, một số lĩnh vực còn hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện chỉ số cải cách hành chính của cơ quan; số lượng công dân đi làm ăn xa, sinh viên đang học tập tại các tỉnh trở về địa phương trong thời gian bùng phát dịch Covid-19, nên nguy cơ lây nhiễm về dịch bệnh rất lớn.

C. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020:

I. Lĩnh vực kinh tế:

Tập trung chỉ đạo nhân dân chăm sóc tốt các loại cây trồng; làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; phòng chống thiên tai; hướng dẫn áp dụng các tiến bộ khoa học – kỹ thuật vào sản xuất; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi năm 2020, định hướng giai đoạn 2025-2030; tổ chức ra mắt mô hình Nông hội, từng bước tạo ra sự gắn kết chặt chẽ giữa người dân với người dân, giúp nông dân trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tạo môi trường và điều kiện liên kết sản xuất, tiêu thụ.

Đẩy mạnh công tác thu ngân sách trên địa bàn, thu nợ tiền đóng góp làm đường

GTNT; đảm bảo công tác thu tiền thuê mặt bằng, thu nợ tại chợ thị trấn; tiến hành thu hồi ki ốt đối với một số hộ không thực hiện đóng tiền thuê mặt bằng tại chợ theo quy định

Tiếp tục giải quyết hồ sơ cấp GCNQSD đất, hồ sơ chuyển mục đích SDD, hồ sơ cấp đổi GCN QSD đất; tăng cường công tác kiểm tra xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp xây dựng nhà ở không có giấy phép. Triển khai công tác GPMB xây dựng các tuyến đường nội thị.

II. Lĩnh vực văn hóa – Xã hội:

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn; tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa, văn nghệ do cấp trên tổ chức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, tiếp tục củng cố, xây dựng theo các tiêu chí mới. Tăng cường quản lý nhà nước về xây dựng nếp sống văn hóa mới. Tiếp tục triển khai đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, thôn làng văn hóa năm 2020.

Chỉ đạo các nhà trường duy trì sĩ số học sinh, chú trọng công tác giáo dục hành vi đạo đức ở học sinh, thi đua dạy tốt, học tốt.

Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác tiêm chủng cho trẻ em. Tăng cường công tác phòng, chống dịch Covi-19, bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết; thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tích cực vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

Làm tốt công tác chăm sóc, động viên các gia đình chính sách, các đối tượng BTXH, nhận và chi trả chế độ, chính sách kịp thời. Tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác lao động giải quyết việc làm trên địa bàn thị trấn; công tác chúc thọ, mừng thọ NCT ở các độ tuổi 70,75,80,85,90,95,100 và trên 100 tuổi nhân kỉ niệm ngày Quốc tế Người cao tuổi 2020.

Chỉ đạo Ban chỉ đạo giảm nghèo thị trấn phối hợp với hệ thống chính trị thôn, làng làm tốt công tác bình xét hộ nghèo, cận nghèo đúng đối tượng và chỉ tiêu được giao.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tôn giáo, xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

III. Lĩnh vực Nội chính và An ninh - Quốc phòng:

Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu tại trụ sở UBND thị trấn. Phối hợp với các tổ công tác nắm tình hình di biến động trong nhân dân; quản lý, giáo dục, cảm hóa các loại đối tượng đang QLGD tại địa phương, kiểm tra hành chính về hộ tịch, hộ khẩu, truy quyết các loại tội phạm trên địa bàn. Tập trung công tác nắm tình hình ở các làng trọng điểm; làm tốt công tác quản lý tạm trú trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai quyết liệt các kế hoạch đảm bảo ATGT, phòng chống tội





BÁO CÁO
KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
(Số liệu ước thực hiện đến ngày 30/9/2020)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 9 tháng 2019	KH Huyện 2020	KH thị trấn 2020	Ước TH 9 tháng 2020	TH So với KH thị trấn	TH So với KH huyện	Ghi chú
A	B	C				4	5		
A	Trồng trọt								
	Tổng DT gieo trồng	Ha	996,6	1.076,9	1.106,9	1.047,2	94,6	97,2	
	Tổng Sản lượng	Tấn	325,0	2.482,9	2.660,4	300	11,3	12,1	
	Trong đó: Thóc		325,0	1.374,2	1.450,4	300	20,7	21,8	
I	Cây lương thực	Ha	480,0	485,0	500,0	500,0	100,0	103,1	
1	Lúa tổng số		280,0	280,0	280,0	280,0	100,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	46,6	49,1	51,8	10,7	20,7	21,8	
	Sản lượng	Tấn	1.304,8	1.374,8	1.450,4	300	20,7	21,8	
a	Lúa Đông xuân	Ha	60,0	60,0	60,0	60,0	100,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	50,0	51,2	51,0	50,0	98,0	97,7	
	Sản lượng	Tấn	300,0	307,2	306,0	300,0	98,0	97,7	
b	Lúa nước vụ mùa	Ha	220,0	220,0	220,0	220,0	100,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	0,0	48,5	52,0	0,0	0,0	0,0	
	Sản lượng	Tấn	0,0	1.067	1.144	0,0	0,0	0,0	
2	Ngô cả năm	Ha	200,0	205,0	220,00	220,0	100,0	107,3	
	Năng suất	Tạ/ha	0,0	54,2	55,0	0,0	0,0	0,0	
	Sản lượng	Tấn	0,0	1.111,1	1.210,0	0,0	0,0	0,0	
	Trong đó: Ngô lai	Ha	195,00	215,0	215,0	215,0	100,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	0,00	20,0	20,0	0,0	0,0	0,0	
	Sản lượng	Tấn	0,00	430,0	430,0	0,0	0,0	0,0	
II	Cây có củ	Ha	30	35,00	55,00	45,00	81,8	128,6	
1	Sắn	Ha	15	20,0	40,0	30,0	75,0	150,0	
	Năng suất	Tạ/ha	0,0	182,3	200,0	0,0	0,0	0,0	
	Sản lượng	Tấn	0,0	364,6	800,0	0,0	0,0	0,0	
2	Khoai lang	Ha	15,0	15,0	15,0	15,0	100,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	95,50	90,2	93,5	53,9	57,6	59,8	
	Sản lượng	Tấn	143,25	135,3	140,3	80,9	57,6	59,8	
III	Cây thực phẩm	Ha	145,0	203,80	198,80	158,80	79,9	77,9	
1	Đậu các loại	Ha	30,0	43,8	38,8	38,8	100,0	88,6	
	Năng suất	Tạ/ha	7,3	7,3	8,9	2,0	22,5	27,4	
	Sản lượng	Tấn	21,9	32,0	34,5	7,8	22,5	24,3	
2	Rau các loại	Ha	115,0	160,0	160,0	120,0	75,0	75,0	
	Năng suất	Tạ/ha	130,50	140,0	140,0	92,4	66,0	66,0	
	Sản lượng	Tấn	1500,8	2.240,0	2.240,0	1.108,8	49,5	49,5	
IV	Cây CNNN	Ha	35,0	35,0	35,0	35,0	100,0	100,0	
1	Lạc cả năm	Ha	35,0	35,0	35,0	35,0	100,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	0,0	20,0	20,0	0,0	0,0	0,0	
	Sản lượng	Tấn	0,0	70,0	18,0	0,0	0,0	0,0	

V	Cây hàng năm khác	Ha	17,5	18,0	18,0	18,0	100,0	100,0
1	Ngô lấy thân	Ha	0,0			0,0	0,0	0,0
	Năng suất	Tạ/ha	0,0			0,0	0,0	0,0
	Sản lượng	Tấn	0,0			0,0	0,0	0,0
2	Cỏ chăn nuôi	Ha	8,0	8,0	8,0	8,0	100,0	100,0
	Năng suất	Tạ/ha	1490,1	1.025,0	1.498,1	1.490,0	99,5	145,4
	Sản lượng	Tấn	1192,1	820,0	1.198,5	1.192,0	99,5	145,4
3	Ớt	Ha	4,5	5,0	5,0	5,0	100,0	100,0
	Năng suất	Tạ/ha	119,0	122,0	122,0	122,0	100,0	100,0
	Sản lượng	Tấn	53,6	61,0	61,0	61,0	100,0	100,0
4	Cây khác (chuối, gừng, sả)	Ha	5,0	5,0	5,0	5,5	110,0	110,0
	Năng suất	Tạ/ha	0,0	100,0	100,0	0,0	0,0	0,0
	Sản lượng	Tấn	0,0	50,0	50,0	0,0	0,0	0,0
VI	Cây CNDN	Ha	147,5	181,20	181,20	179,2	98,9	98,9
1	Hồ tiêu	Ha	35,90	39,90	39,90	37,90	95,0	95,0
	Trồng mới	Ha	5,0	2,0	2,0	0,0	0,0	0,0
	Trong đó tái canh	Ha		0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
	Chăm sóc XDGB	Ha	11,0	5,0	5,0	5,0	100,0	100,0
	Kinh doanh	Ha	19,9	32,9	32,9	32,9	100,0	100,0
	Năng suất	Tạ/ha		44,0	44,0	37,0	84,1	84,1
	Sản lượng	Tấn		133,2	144,8	121,7	84,1	91,4
2	Cà phê tổng số	Ha	111,25	141,30	141,30	141,30	100,0	100,0
	Trồng mới	Ha	28,45	16,4	16,4	16,4	100,0	100,0
	Tái canh		0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
	Chăm sóc XDGB	Ha	52,20	10,6	10,6	10,6	100,0	100,0
	Kinh doanh	Ha	30,60	114,3	114,3	114,3	100,0	100,0
	Năng suất	Tạ/ha	0,0	31,0	55,0	0,0	0,0	0,0
	Sản lượng nhân	Tấn	0,0	354,3	628,7	0,0	0,0	0,0
VII	Cây ăn quả	Ha	92,2	105,6	105,6	105,9	100,3	100,3
	Trong đó: trồng mới	Ha	27,7	9,5	9,5	0,0	0,0	0,0
VIII	Cây dược liệu (đinh lăng..)	Ha	3,0	10,0	10,0	3,0	30,0	30,0
	Trồng mới		2,0				0,0	0,0
IX	Cây Dâu tằm	Ha	1,0	3,3	3,3	2,3	69,7	69,7
B	Chăn nuôi						0,0	0,0
C	Tổng đàn gia súc	Con	6.312	7.844	8.367,0	8.466	101,2	107,9
I	Đàn bò	Con	3.660	3.870	3.870	3.750	96,9	96,9
1	Tỷ lệ bỏ lại	%	7,9	7,9	7,9	7,9	100,0	100,0
	Số lượng	Con	288,0	288	288	288	100,0	100,0
	Đàn heo	"	2.002	3.062	3.585,0	2.990	83,4	97,6
2	Đàn dê	"	650,0	912	912	1.726	189,3	189,3
3	Đàn gia cầm	"	6.230	6.742	6.742	6.800	100,9	100,9
II	Thịt trâu, bò hơi	Tấn	112,5	166,41	155,0	161,25	104,0	96,9
	Thịt heo hơi	Tấn	180,8	303,05	390,00	295,89	75,9	97,6
	Thịt Dê	Tấn	23,5	21,89	41,00	21,89	53,4	100,0
	Thị Gia Cầm	Tấn	4,0	5,51	8,50	5,56	65,4	100,9
	Thủy sản						0,0	0,0
C	DT nuôi trồng	Ha	2,5	2,2	2,0	2,2	110,0	100,0
1	Tổng Sản lượng	Tấn	3,6	5,85	7,50	2,20	29,3	37,6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT CÂY ĂN QUẢ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH Năm 2019	KH năm 2020	UTH 9 tháng đầu năm 2020	So với kế hoạch	Ghi chú
I.	Tổng diện tích	Ha	96,1	105,6	105,9	100,2	
	Tổng sản lượng	Tấn	2.586,0	3.337,4	3.337,4	100,0	
1	Sầu riêng	Ha	12,9	14,9	14,9	100,0	
	Trồng mới		5,2	2,0	2,0	100,0	
	KTCB		5,2	5,2	5,2	100,0	
	kinh doanh		2,5	7,7	7,7	100,0	
	Năng suất	Tạ	295,0	295,6	295,6	100,0	
	SL	Tấn	73,8	227,6	227,6	100,0	
2	Bơ	Ha	19,6	22,6	22,0	97,3	
	Trồng mới		6,7	3,0	3,0	100,0	
	KTCB		2,9	6,7	6,7	100,0	
	kinh doanh		10,0	12,9	12,9	100,0	
	Năng suất	Tạ	455,0	455,5	455,5	100,0	
	SL	Tấn	455,0	587,6	587,6	100,0	
3	Mít	Ha	15,1	17,1	17,1	100,0	
	Trồng mới		6,1	2,0	2,0	100,0	
	KTCB		6,5	6,6	6,6	100,0	
	kinh doanh		2,5	8,5	8,5	100,0	
	Năng suất	Tạ	403,9	403,9	403,9	100,0	
	SL	Tấn	101,0	343,3	343,3	100,0	
4	Cam	Ha	0,8	0,8	0,2	25,0	
	Trồng mới		0,8	0,8	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,8	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
5	Xoài	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	

	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
6	Chuối	Ha	5,0	5,0	5,0	100,0	
	Trồng mới		2,5	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		2,5	5,0	5,0	100,0	
	Năng suất	Tạ	300,0	305,0	305,0	100,0	
	SL	Tấn	75,0	152,5	152,5	100,0	
7	Na (mãng cầu)	Ha	4,0	4,0	4,0	98,8	
	Trồng mới		1,8	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		1,8	1,8	1,8	97,2	
	kinh doanh		0,4	2,2	2,2	100,0	
	Năng suất	Tạ	255,0	256,0	256,0	100,0	
	SL	Tấn	10,2	56,3	56,3	100,0	
8	Ổi	Ha	0,0	0,0	1,5	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
9	Nhãn	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
10	Chanh	Ha	5,7	6,7	6,7	100,0	
	Trồng mới		1,2	1,0	1,0	100,0	
	KTCB		1,0	1,2	1,2	100,0	
	kinh doanh		3,5	4,5	4,5	100,0	
	Năng suất	Tạ	375,0	375,5	375,5	100,0	
	SL	Tấn	131,3	169,0	169,0	100,0	
11	Bưởi	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
12	Quýt	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	

	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
13	Vải	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
14	Chôm chôm	Ha	0,5	0,5	0,5	100,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,5	0,5	0,5	100,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
15	Thanh long	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Trồng mới		0,0	0,0	0,0	0,0	
	KTCB		0,0	0,0	0,0	0,0	
	kinh doanh		0,0	0,0	0,0	0,0	
	Năng suất	Tạ	0,0	0,0	0,0	0,0	
	SL	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	
16	Cây Chanh dây	Ha	30,0	30,0	30,0	100,0	
	Trồng mới	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	
	Thu hoạch		30,0	30,0	30,0	100,0	
	Năng suất	Tạ/ha	577,0	594,5	594,5	100,0	
	Sản lượng	Tấn	1.731,0	1.783,5	1.783,5	100,0	
17	Cây ăn quả khác	Ha	2,5	4,0	4,0	100,0	
	Trồng mới		1,5	1,5	1,5	100,0	
	KTCB		0,5	1,5	1,5	100,0	
	kinh doanh		0,5	1,0	1,0	100,0	
	Năng suất	Tạ	176,0	176,3	176,3	100,0	
	SL	Tấn	8,8	17,6	17,6	100,0	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN NHƠN HOÀ**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**TÌNH HÌNH THU NGÂN SÁCH NĂM 2020
Từ ngày 01/01/2020 ước đến ngày 30/9/2020**

T T	NỘI DUNG	KH Huyện giao		So với huyện	So với thị trấn	% so huyện	% so thị trấn
		Tổng thu NSNN	Phần NSTT được hưởng				
	TỔNG THU	7.623.770.713	6.420.770.713	6.343.756.679	5.244.359.443	83.21	81.68
I	Thu trong cân đối	2.791.000.000	1.588.000.000	2.466.588.319	1.367.191.083	88.38	86.10
1	Phí, lệ phí, thuế môn bài	134.000.000	134.000.000	132.061.000	132.061.000	98.55	98.55
2	Tiền sử dụng đất	800.000.000		778.295.000		97.29	
3	Thuế thu nhập cá nhân	885.000.000	885.000.000	789.947.478	789.947.478	89.26	89.26
4	Thu khác và phạt	35.000.000	35.000.000	21.040.563	19.139.301	60.12	54.68
5	Thuế VAT	750.000.000	375.000.000	542.371.091	271.299.466	72.32	72.35
6	Lệ phí trước bạ	142.000.000	114.000.000	161.923.187	113.793.838	114.03	99.82
7	Thu phạt ATGT	45.000.000	45.000.000	40.950.000	40.950.000	91.00	91.00
II	Thu bổ sung từ NS cấp trên	4.348.070.023	4.348.070.023	3.420.000.000	3.420.000.000	78.66	78.66
III	Thu bổ sung mục tiêu	484.700.690	484.700.690	457.168.360	457.168.360	94.32	94.32

Nhon Hoà, ngày 31 tháng 8 năm 2020

Người Lập

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN NHƠN HOÀ



**BÁO CÁO TỔNG HỢP THU, CHI NGÂN SÁCH CỦA
BAN QUẢN LÝ CHỢ ƯỚC ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 9 NĂM 2020**

Đơn vị tính: đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh thực hiện từ đầu năm với dự toán năm (%)
I	Tình hình thu theo kế hoạch	342.175.000	97.974.000	28.63
1	Thu phí, lệ phí	116.000.000	47.950.000	41.34
2	Thu mặt bằng năm 2020	226.175.000	50.024.000	22.12
II	Thu nợ	1.051.572.100	57.699.000	5.49
1	Thu nợ năm 2012	8.008.000		0.00
2	Thu nợ năm 2013	105.834.000		0.00
3	Thu nợ năm 2014	90.081.500		0.00
4	Thu nợ năm 2015	96.676.400		0.00
5	Thu nợ năm 2016	142.988.000	2.100.000	1.47
6	Thu nợ năm 2017	235.872.300	5.270.000	2.23
7	Thu nợ năm 2018	155.887.700	16.595.000	10.65
8	Thu năm 2019	216.224.200	33.734.000	15.60
III	Tình hình chi	283.059.080	97.751.170	34.53
1	Chi thường xuyên	213.059.080	97.751.170	45.88
1.1	Chi lương và BHXH, BHYT,	105.959.080	33.350.670	31.48
1.2	Chi lương cho 2 người dọn vệ	36.000.000	27.000.000	75.00
1.3	Chi trả tiền phí VSMT	42.000.000	31.500.000	75.00
1.4	Chi nộp thuế môn bài	1.000.000	1.000.000	100.00
1.5	Chi nộp thuế GTGT, TNCN	11.600.000	4.900.500	42.25
1.6	Chi hoạt động thường xuyên	16.500.000		0.00
2	Chi đầu tư sửa chữa chợ	70.000.000		0.00
2.1	Chi đảm bảo công tác PCCC	20.000.000		0.00
2.2	Chi Sửa chữa một số hạng mục	40.000.000		0.00
2.3	Chi mua phương tiện loa đài, âm	10.000.000		0.00

Nhơn Hòa, ngày 31 tháng 8 năm 2020

Người Lập

TM. BQL CHỢ THỊ TRẦN NHƠN HÒA